

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - TP HÀ NỘI**

* * * * *

Bản án số: **06/2025/HSST.**

Ngày: **14/7/2025.**

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – HÀ NỘI
Với Tphần Hội đồng xét xử gồm có:

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:**
Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền
- **Các Hội thẩm nhân dân:**
 - Ông Nguyễn Hữu Trọng
 - Bà Nguyễn Thị Hà
- **Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:**
Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 tham gia phiên toà:** Bà Đỗ Thị Ly– Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ (cũ), TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 6 NĂM 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bá T, sinh N: 1979; ĐKKHKT: TDP số 4, pH Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội; Chỗ ở: Thôn An Mỹ, xã Thượng Vực, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Bá Hiệp (đã chết); Mẹ đẻ: Cao Thị Ngọt (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Mùi, SN 1991; Danh chỉ bản số 946 ngày 19/5/2025 được lập tại Công an Tphố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án 151/2010, Toà án nhân dân huyện Nam Từ Liêm tuyên phạt 01 N tù cho hưởng án treo tội “Hành hạ vợ” theo điều 151/BLHS N 1999, nộp án phí ngày 9/12/2010 (đã xóa tích); Ngày 10/06/2002, Công an quận Cầu Giấy, Hà Nội lập DCB số: 3031 về việc Đánh bạc; Ngày 17/01/2003, Công an quận Cầu Giấy xử phạt vi phạm hành chính 6.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc (Số QĐ: 381785); Ngày 10/08/2010, Công an huyện Nam Từ Liêm lập DCB số 28 về việc Chống người thi hành công vụ.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/5/2025 đến ngày 19/5/2025 chuyển tạm giam, hiện bị cáo bị tạm giam tại trại giam số 02 - Công an TP. Hà Nội. Có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Tài N, sinh N: 1992; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn An Mỹ, xã Thượng Vực, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Văn Thi, SN 1967; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Tám, SN 1968; Vợ: Đào Thị Sen, SN 1991; Danh chỉ bản số 442 ngày 25/5/2025 được lập tại Công an Tphố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/5/2025 đến ngày 19/5/2025 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên toà.

3. Nguyễn Văn L, sinh N: 1986; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn An Thượng, xã Thượng Vực, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Văn N, SN 1942; Mẹ đẻ: Trần Thị Thịnh, SN 1946; Vợ: Vũ Thị Thúy, SN 1985; Danh chỉ bản số 945 ngày 19/5/2025 được lập tại Công an Tphố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 128/2020/HS-ST TAND huyện Chương Mỹ xử phạt Nguyễn Văn L 10 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt ngày 12/7/2022, nộp án phí ngày 12/11/2020.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/5/2025 đến ngày 19/5/2025 chuyển tạm giam, hiện bị cáo bị tạm giam tại trại giam số 02 - Công an TP. Hà Nội. Có mặt tại phiên toà.

4. Nguyễn Bá N, sinh N: 1981; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn An Mỹ, xã Thượng Vực, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Bá Trác, SN 1938; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Kênh, SN 1943; Vợ: Cao Thị Lan, SN 1984; Danh chỉ bản số 445 ngày 25/5/2025 được lập tại Công an Tphố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/5/2025 đến ngày 19/5/2025 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên toà.

5. Nguyễn Năng H, sinh N: 1980; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn An Mỹ, xã Thượng Vực, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Năng Thử, SN:1945; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Mỹ, SN 1950; Vợ: Phạm Thị Quyên, SN 1981; Danh chỉ bản số 444 ngày 25/5/2025 được lập tại Công an Tphố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/5/2025 đến ngày 19/05/2025 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên toà.

6. Bùi Xuân T, sinh N: 1980, ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn An Thượng, xã Thượng Vực, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Bùi Xuân Điệp, SN 1947; Mẹ đẻ: Cao Thị Minh, SN 1948; Vợ: Lê Thị Vân, SN 1982; Danh chỉ bản số 443 ngày 25/5/2025 được lập tại Công an Tphố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/5/2025 đến ngày 19/5/2025 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên toà.

7. Cao Đình M, sinh N: 1974, ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn An Thượng, xã Thượng Vực, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Cao Đình Lai (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Trận –SN 1932; Vợ: Lê Thị Hiền – SN 1984; Danh chỉ bản số 944 ngày 19/5/2025 được lập tại Công an Tphố Hà Nội; Tiền án: Bản án số 37/HSPT ngày 25/2/2000 bị TAND tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chưa nộp án phí HSST và DSST; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 172/HS-ST ngày 29/7/2019 bị TAND quận Long Biên, xử phạt 8 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt ngày 29/11/2020, nộp án phí ngày 29/7/2019.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/5/2025 đến ngày 19/5/2025 chuyển tạm giam, hiện bị cáo bị tạm giam tại trại giam số 02 - Công an TP. Hà Nội. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 13 giờ 00 ngày 10/05/2025, các đối tượng gồm: Nguyễn Năng H⁽¹⁾ (Sinh N: 1980), Nguyễn Bá N⁽²⁾ (Sinh N: 1981), Nguyễn Tài N⁽³⁾ (Sinh N: 1992) cả 3 đều trú tại: Thôn An Mỹ, xã Thượng Vực, Chương Mỹ, Hà Nội và

Nguyễn Văn L⁽⁴⁾ (Sinh N: 1986; Trú tại: Thôn An Thượng, xã Thượng Vực, Chương Mỹ, Hà Nội đến nhà Nguyễn Bá T⁽⁵⁾ (Sinh N: 1979; HKTT: Tổ 4, pH Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội) ở Thôn An Mỹ, xã Thượng Vực, Chương Mỹ, Hà Nội) chơi thì gặp T và Cao Đình M⁽⁶⁾ (Sinh N: 1974; Trú tại: Thôn An Thượng, xã Thượng Vực, Chương Mỹ, Hà Nội) đang ở nhà. Các đôi tượng ngồi uống nước nói chuyện một lúc thì cả 04 đôi tượng H, Năng, N, L cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh Chắn quăng được thua bằng tiền tại nhà ở của T. Các đôi tượng xin T cho đánh bạc tại nhà T, T đồng ý. Sau đó, T lấy 02 bộ bài chắn, 01 đĩa men sứ 01 bát nhựa, 01 khay nhựa, trải thảm nỉ cho các đôi tượng đánh bạc, đồng thời bảo Cao Đình M ngồi chia bài cho các đôi tượng đánh bạc để hưởng L tiền gà từ người thắng bỏ ra ở ván bài đánh bạc. T và M được hưởng số tiền gà từ đôi tượng đánh bạc. Khi đánh bạc, các đôi tượng thống nhất hình thức đánh bạc như sau: Đánh bạc dưới hình thức đánh Chắn quăng được thua bằng tiền bằng cách: Sử dụng 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài chia cho 5 phần, bớt lại 5 quân để bắt cái. Người bắt cái sẽ để 5 quân lẻ vào 1 phần bất kỳ để làm bài. Người có cái được tính từ trái qua phải theo thứ tự 1,2,3,4,5,6,7,8,9 tương đương với quân bài Chi, Nhị, Tam, Tứ, Ngũ, Lục, Thất, Bát, Cửu và tính từ người cho cái. Khi lên bài người chơi xếp bài theo các tổ hợp khác nhau như: “Chắn” nghĩa là có 2 quân giống hệt nhau; “Cạ” nghĩa là có 2 quân cùng hàng nhưng khác chất; “Ba đầu” nghĩa là có 3 quân cùng hàng nhưng khác chất hoặc “Quân bài lẻ” nghĩa là chỉ có 1 quân lẻ. Tiếp đó, người có cái sẽ đánh 1 quân bài đầu tiên, người chơi sẽ dùng 19 quân bài của mình và dùng kỹ thuật đánh bài, ăn bài, bốc bài, chiu... sao cho tròn bài đủ 5 chắn, 4 cạ, què 1 quân lẻ và nếu bốc bài lên 1 quân bài giống hệt quân lẻ đó thì sẽ ù (Ù bạch thủ) và nếu đủ 5 chắn chờ 3 đầu hoặc trên bài có 6 chắn trở lên què 1 quân lẻ mà khi bốc bài lên quân bài cùng hàng hay cùng chất thì vẫn ù rộng). Khi ù, người có ván bài ù sẽ xướng các cước ù trên bài như: Xuyên; Thông; Lèo; Bạch Thủ; Thủ; Chì; Tôm; Tám đỏ; Bạch định: Quy định xuyên 40.000 VNĐ, dịch 20.000 VNĐ và các cước ù người thắng được hưởng số tiền từ các con bạc như sau. Thông, chì 60.000 VNĐ. Tôm 80.000 VNĐ. Lèo 100.000 VNĐ; Bạch thủ chì: 200.000 VNĐ; Tám đỏ 220.000 VNĐ; Tám đỏ hai lèo 300.000 VNĐ; Thập T 300.000 VNĐ; Bạch thủ ù chì: 140.000 VNĐ. Ai ù được các cước ù cửa Chì thì bỏ 20.000 VNĐ tiền gà ra cạnh chiếu cho chủ nhà. Quá trình đánh bạc, H ù 2 ván bỏ ra 2 gà = 40.000 VNĐ, N ù 6 ván bỏ 6 gà = 120.000 VNĐ, N ù 3 ván bỏ ra 3 gà = 60.000 VNĐ, L ù 5 ván bỏ ra 5 gà = 100.000 VNĐ. (Tổng 320.000 VNĐ tiền gà). Ngồi đánh bạc một lúc lại có Bùi Xuân T (Sinh N: 1980; Trú tại: Thôn An Thượng, xã Thượng Vực, Chương Mỹ, Hà Nội) đến chơi. T ngồi cạnh N xem đánh bạc, thì N nhỡ chỗ cho T ngồi vào đánh bạc hộ N còn N ngồi cạnh H xem, tiền đánh bạc là của N. Các đôi tượng đánh bạc đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, thì bị lực lượng Công an đến bắt quả tang, thu giữ vật chứng đánh bạc.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 02 bộ bài chắn (Mỗi bộ 100 quân bài), 01 đĩa men sứ, 01 thảm nỉ, 01 bát nhựa, 01 khay nhựa

- Tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc: 15.330.000 VNĐ (*Mười lăm triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng*) gồm: 320.000 VNĐ tiền gà + 15.010.000 VNĐ trên chiếu bạc.

Quá trình điều tra vụ án, các bị cáo đã khai nhận:

1. Bị cáo Nguyễn Bá T: là chủ nhà đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà ở của mình, T lấy 02 bộ bài chắn và lấy 01 đĩa nhựa, 01 bát nhựa, 01 khay nhựa, 01 thảm nỉ để các đối tượng sử dụng đánh bạc, đồng thời bảo Cao Đình M ngồi chia bài để cùng hưởng lời tiền gà 320.000 đồng.

2. Bị cáo Nguyễn Tài N: Khi tham gia đánh bạc, N mang số tiền 6.530.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc ván thắng ván thua, khi bị bắt N đã ù 3 ván bỏ ra 60.000 đồng tiền gà và bỏ lại toàn bộ tiền đánh bạc dưới chiếu.

3. Bị cáo Nguyễn Văn L: Khi tham gia đánh bạc, L mang theo 5.000.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc ván thắng ván thua, có 5 ván ù bỏ ra 100.000 đồng cho chủ nhà. Khi bị bắt, L bỏ lại toàn bộ tiền dưới chiếu bạc.

4. Bị cáo Nguyễn Bá N: Khi tham gia đánh bạc, N mang số tiền 2.200.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc ván thắng ván thua, có 6 ván ù bỏ ra 120.000 đồng cho chủ nhà khi bị bắt, N bỏ lại toàn bộ tiền dưới chiếu bạc.

5. Bị cáo Nguyễn Năng H: Khi tham gia đánh bạc, H mang số tiền 1.600.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc ván thắng ván thua, có 2 ván ù bỏ ra 40.000 đồng cho chủ nhà khi bị bắt, H bỏ lại toàn bộ tiền dưới chiếu bạc.

6. Bị cáo Cao Đình M là người ngồi chia bài cho các đối tượng đánh bạc, để T và M cùng hưởng lời tiền gà từ các đối tượng đánh bạc bỏ ra 320.000 đồng.

7. Bị cáo Bùi Xuân T: ban đầu không tham gia đánh bạc mà ngồi uống nước, sau khi N có việc đứng dậy thì nhờ T ngồi đánh bạc hộ N, tiền đánh bạc là của N. Đến khi bị bắt T đã đánh được 03 ván.

Các bị cáo Nguyễn Bá T, Cao Đình M, Nguyễn Tài N, Bùi Xuân T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Bá N, Nguyễn Năng H đã Tkhẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 96/CT-VKS-CM ngày 26/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã truy tố Nguyễn Bá T, Cao Đình M, Nguyễn Tài N, Bùi

Xuân T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Bá N, Nguyễn Năng H về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Tp. Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đúng như cáo trạng đã truy tố đối với Nguyễn Bá T, Cao Đình M, Nguyễn Tài N, Bùi Xuân T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Bá N, Nguyễn Năng H.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Bá T. Đề nghị xử phạt Nguyễn Bá T từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn L. Đề nghị xử phạt Nguyễn Văn L từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Cao Đình M. Đề nghị xử phạt Cao Đình M từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Tài N. Đề nghị xử phạt Nguyễn Tài N từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Bá N. Đề nghị xử phạt Nguyễn Bá N từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Năng H. Đề nghị xử phạt Nguyễn Năng H từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Bùi Xuân T. Đề nghị xử phạt Bùi Xuân T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu ngân sách nhà nước: Tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc: 15.330.000 VNĐ (Mười lăm triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng) gồm: 320.000 VNĐ tiền gà + 15.010.000 VNĐ trên chiếu bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài chắn (Mỗi bộ 100 quân bài), 01 đĩa men sứ, 01 thảm nỉ, 01 bát nhựa, 01 khay nhựa.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Tài N, Nguyễn Văn L, Nguyễn Bá N, Nguyễn Năng H, Bùi Xuân T, Cao Đình M thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an Huyện Chương Mỹ (cũ), Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ (cũ), Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Bá T, Nguyễn Tài N, Nguyễn Văn L, Nguyễn Bá N, Nguyễn Năng H, Cao Đình M khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 13 giờ 00 ngày 10/5/2025, tại nhà của Nguyễn Bá T địa chỉ thôn An Mỹ, xã Thượng Vực, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội. Nguyễn Bá T đồng ý cho đánh bạc tại nhà và lấy dụng cụ bài lá, bát, đĩa chiếu cho các đối tượng đánh bạc bằng hình thức chơi “Chắn” ăn tiền. T bảo Cao Đình M ngồi chia bài để cùng hưởng lời tiền “Gà” của đối tượng thắng bạc bỏ ra. Các đối tượng Nguyễn Tài N, Nguyễn Văn L, Nguyễn Bá N, Nguyễn Năng H và Bùi Xuân T đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, tổng số tiền đánh bạc là 15.330.000 (Mười lăm triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng).

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Bá T đã sử dụng nhà ở của mình và chuẩn bị dụng cụ cho các bị cáo đánh bạc, bảo Cao Đình M ngồi chia bài để cùng hưởng tiền gà; Nguyễn Văn L, Nguyễn Tài N, Nguyễn

Năng H, Nguyễn Bá N và Bùi Xuân T đều tham gia đánh bạc tại nhà T với tổng số tiền đánh bạc là 15.330.000 đồng đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật; hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự và an toàn công cộng một khách thể được luật hình sự bảo vệ, ngoài ra còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương và an toàn xã hội, gây nhức nhối trong nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục cải tạo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá vai trò của các bị cáo thì thấy: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Nguyễn Bá T là chủ nhà làm nhiệm vụ chuẩn bị dụng cụ và bảo Cao Đình M ngồi chia bài để cùng hưởng tiền gà, các bị cáo còn lại đến nhà T để đánh bạc. Trong đó, Nguyễn Văn L mang theo 5.000.000 đồng đánh bạc, Nguyễn Tài N mang theo 6.530.000 đồng đánh bạc, Nguyễn Bá N mang theo 2.200.000 đồng đánh bạc, Nguyễn Năng H mang theo 1.600.000 đồng đánh bạc, Cao Đình M làm nhiệm vụ chia bài cùng hưởng tiền gà với T, Bùi Xuân T ngồi đánh bạc hộ N, sử dụng tiền của N khi N đứng lên, T đánh được 03 ván.

Bị cáo Nguyễn Bá T tuy không tham gia đánh bạc nhưng đã sử dụng nhà của mình cho các bị cáo khác đánh bạc và có hưởng tiền gà nên cũng phải bị xử lý về tội Đánh bạc như các bị cáo khác. Đối với các bị cáo khác đều tham gia đánh bạc nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo.

[4]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo M có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ khai báo Tkhẩn tỏ ra ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Các bị cáo N, N, H, T có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội thuộc T hợp ít nghiêm trọng, gia đình hoàn cảnh khó khăn nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy các bị cáo N, N, H, T có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo hưởng mức án có điều kiện cũng đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa chung đối với các bị cáo.

Ngoài hình phạt chính các bị cáo có thể bị phạt bổ sung bằng tiền, xét thấy các bị cáo gia đình hoàn cảnh khó khăn nên miễn phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu ngân sách nhà nước: Tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc: 15.330.000 VNĐ (Mười lăm triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng) gồm: 320.000 VNĐ tiền gà + 15.010.000 VNĐ trên chiếu bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài chắn (Mỗi bộ 100 quân bài), 01 đĩa men sứ, 01 thảm nỉ, 01 bát nhựa, 01 khay nhựa.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Bá T, Nguyễn Tài N, Nguyễn Văn L, Nguyễn Bá N, Nguyễn Năng H, Cao Đình M, Bùi Xuân T** phạm tội "Đánh bạc".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Nguyễn Bá T**.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2025.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Nguyễn Văn L**.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2025.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Cao Đình M**.

Xử phạt bị cáo Cao Đình M 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2025.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Nguyễn Tài N**.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tài N 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Nguyễn Bá N**.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá N 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Nguyễn Năng H.**

Xử phạt bị cáo Nguyễn Năng H 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

7. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Bùi Xuân T.**

Xử phạt bị cáo Bùi Xuân T08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Tài N, Nguyễn Bá N, Nguyễn Năng H, Bùi Xuân T cho UBND xã Thượng Vực, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội (nay là UBND xã Hoà Phú, Tphố Hà Nội) và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong T hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

Miễn các hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu ngân sách nhà nước: Tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc: 15.330.000 VNĐ (Mười lăm triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng) gồm: 320.000 VNĐ tiền gà + 15.010.000 VNĐ trên chiếu bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài chắn (Mỗi bộ 100 quân bài), 01 đĩa men sứ, 01 thảm nỉ, 01 bát nhựa, 01 khay nhựa. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng)

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự N 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban tH vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Bá T, Cao Đình M, Nguyễn Tài N, Bùi Xuân T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Bá N, Nguyễn Năng H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo Nguyễn Bá T, Cao Đình M, Nguyễn Tài N, Bùi Xuân T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Bá N, Nguyễn Năng H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Tòa án nhân dân Tphố Hà Nội
- Viện Kiểm Sát; Thị hành án khu vực 6, Hà Nội;
- Công an Tphố Hà Nội;
- Các Bị cáo;
- Lưu hs

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thanh Huyền